TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 07/2024/QĐST-DS	*Quảng Bình, ngày 31 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Hoàng Thị Thanh Nhàn

***Thư ký phiên họp*:** Bà Đỗ Thị Kiều Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên họp*:** Bà Nguyễn Thị Diệu Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 19/2023/TLST-VDS ngày 31/7/2023 về việc *"Công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con chung"*, theo Quyết định mở phiên họp số: 02/VP-DS ngày 03 tháng 01 năm 2024, giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Nguyễn Thị Lê N, sinh năm: 1990; Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Tổ dân phố D, phường QT, thị xã BĐ, tỉnh Quảng Bình. Hiện đang cư trú tại C DM B N. 1 P. P01 P 001. V De M Ba (Tây Ban Nha);

2. Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm: 1983; Địa chỉ: Thôn CH, xã QTr, thị xã BĐ, tỉnh Quảng Bình.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung lập ngày 28/6/2023, chị Nguyễn Thị Lê N và anh Nguyễn Thanh H thống nhất trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Vợ chồng anh chị sau quá trình tìm hiểu và cùng thống nhất đi đến hôn nhân, đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường QT, thị xã BĐ, tỉnh Quảng Bình vào ngày 27/5/2016. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung

sống được một thời gian thì chị N đi nước ngoài làm ăn, sau khi chị N sang nước ngoài một thời gian thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hòa hợp, thiếu sự thông cảm và tin tưởng lẫn nhau về cả tình cảm và kinh tế, đến nay vợ chồng không dành tình cảm cho nhau nữa. Cả hai đều có nguyện vọng được giải quyết ly hôn để tìm cuộc sống riêng.

Về con chung: Vợ chồng có 1 con chung tên là Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 08/01/2017 hiện đang sống cùng anh Nguyễn Thanh H. Vợ chồng thống nhất tiếp tục để anh H trực tiếp nuôi con chung và chị N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Cháu Nguyễn Tiến Đ có đơn xin ở với bố.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình: Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Lê N và anh Nguyễn Thanh H. Về con chung, công nhận sự thỏa thuận của chị N và anh H giao con chung Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 08/01/2017 cho anh Nguyễn Thanh H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, chị N không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, nghe ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát tham gia phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Nguyễn Thị Lê N và anh Nguyễn Thanh H, có xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Tây Ban Nha, đây là việc dân sự có yếu tố nước ngoài nên Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tại đơn và bản tự khai chị Nguyễn Thị Lê N đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt, nên Tòa án mở phiên họp giải quyết vắng mặt đương sự, theo quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Lê N, anh Nguyễn Thanh H kết hôn tự nguyện, có đăng ký tại UBND phường QT, thị xã BĐ, tỉnh Quảng Bình vào ngày 27/5/2016 theo đúng quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống một thời gian thì bàn bạc thống nhất cho chị Nguyễn Thị Lê N đi nước ngoài làm ăn. Được một thời gian thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do không còn niềm tin về tình cảm và kinh tế, đến nay tình cảm vợ chồng đã không còn. Như vậy, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không thể khắc phục, mục đích hôn nhân không đạt được và cả hai đều mong muốn được ly hôn để ổn định, xây

dựng cuộc sống riêng của mỗi người. Do đó, căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, cần công nhận yêu cầu thuận tình ly hôn của chị Nguyễn Thị Lê N và anh Nguyễn Thanh H.

[2.2]. Về quan hệ con chung: anh, chị thỏa thuận giao con chung cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chị N không đóng góp tiền nuôi con. Đây là thỏa thuận không trái pháp luật và cũng phù hợp với nguyện vọng của con chung, nên cần ghi nhận sự thỏa thuận này giao con chung Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 08/01/2017 cho anh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị N không phải cấp dưỡng nuôi con.

[2.3]. Về quan hệ tài sản: Không giải quyết

[3]. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Theo quy định tại Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 35, 36 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, chị N, anh H mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

[4]. Về quyền kháng cáo của các đương sự: Theo quy định tại Điều 371 Bộ luật tố tụng dân sự, các đương sự không có quyền kháng cáo quyết định này.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 1 Điều 37, khoản 2 Điều 149, khoản 1 Điều 370; Điều 371 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 55, 81, 82, 123 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lí và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Lê N và anh Nguyễn Thanh H.

2. Về quan hệ con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa chị Nguyễn Thị Lê N với anh Nguyễn Thanh H, giao con chung là Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 08/01/2017 cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền thăm nom và chăm sóc con chung. Trong trường hợp vì quyền lợi chính đáng của con chưa thành niên, các đương sự có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không giải quyết.

4. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị Lê N và anh Nguyễn Thanh H, mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Anh Nguyễn Thanh H tự nguyện nộp toàn bộ nên số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng anh đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 31AA/2021/0005528 ngày 27/7/2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Cục THA Dân sự tỉnh Quảng Bình;
- UBND P. QT;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thanh Nhàn